

**Mã đề thi 102 (Đề chẵn)**

Đề thi có {} trang

**Câu 1:** Đường lối chuyển từ cách mạng dân chủ tư sản sang cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước Nga (1917) được V.I. Lênin đề ra trong

- A. Luận cương tháng tư.
- B. Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
- C. Chính sách cộng sản thời chiến.
- D. Chính sách kinh tế mới.

**Câu 2:** Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Mỹ trở thành

- A. cường quốc công nghiệp duy nhất lớn nhất thế giới.
- B. cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.
- C. trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- D. trung tâm chính trị - quân sự lớn nhất thế giới.

**Câu 3:** Sự kiện nào có ảnh hưởng tích cực đến cách mạng Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Nước Pháp kí hòa ước Vécxai - Oasinhton.
- B. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
- C. Trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai - Oasinhton được thành lập.
- D. Phe Hiệp ước thắng trận trong chiến tranh.

**Câu 4:** Nhận xét nào sau đây **không** đúng về của khởi nghĩa Yên Bái năm 1930?

- A. Chấm dứt phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
- B. Khẳng định tinh thần yêu nước của tư sản dân tộc.
- C. Chấm dứt phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.
- D. Chứng tỏ sự non yếu của giai cấp tư sản dân tộc.

**Câu 5:** Nhân tố nào sau đây đã làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự ra đời của các tổ chức liên kết khu vực.
- B. Tác động của cách mạng khoa học kĩ thuật.
- C. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
- D. Các trung tâm kinh tế, chính trị hình thành.

**Câu 6:** Việc thành lập mặt trận Việt Minh (5 - 1941) được coi là một chủ trương sáng tạo của Đảng Cộng sản Đông Dương vì đã

- A. giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- B. hạn chế tối đa sự chống phá của các thế lực thù địch.
- C. giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.
- D. tập hợp hết thảy các lực lượng vào mặt trận đấu tranh chống đế quốc.

**Câu 7:** Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương với đường lối đúng đắn.
- B. Dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm.
- C. Chiến thắng của phe Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống phát xít.

D. Sự giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ trên thế giới.

**Câu 8:** Đây là căn cứ địa cách mạng đầu tiên được xây dựng trong cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam (1939 - 1945)?

- A. Cao Bằng - Bắc Kạn.
- B. Thái Nguyên.
- C. Bắc Sơn - Võ Nhai.
- D. Việt Bắc.

**Câu 9:** Nội dung nào dưới đây **không** phải là bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam?

- A. Chớp thời cơ, dựa vào sức mạnh toàn dân để tiến hành tổng khởi nghĩa.
- B. Đoàn kết các lực lượng cách mạng trong mặt trận dân tộc thống nhất.
- C. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam.
- D. Tập hợp, tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp.

**Câu 10:** Từ sự phát triển của các nước tư bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Việt Nam cần rút ra bài học gì?

- A. Tập trung sản xuất hàng hóa để thay thế nhập khẩu.
- B. Ứng dụng các thành tựu khoa học - kỹ thuật.
- C. Nhà nước nắm độc quyền kiểm soát kinh tế.
- D. Chú trọng phát triển công nghiệp nặng.

**Câu 11:** Sự ra đời các Xô viết ở Nghệ - Tĩnh được đánh giá là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 vì

- A. đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị của Đảng (10 - 1930).
- B. đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền thực dân, phong kiến.
- C. giải quyết được những vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.
- D. đây là hình thức chính quyền giống các Xô Viết ở nước Nga (1917).

**Câu 12:** Điểm khác biệt cơ bản của cách mạng Trung Quốc so với cách mạng Ấn Độ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là về

- A. Giai cấp lãnh đạo.
- B. Mục tiêu.
- C. Lực lượng tham gia.
- D. Kết quả.

**Câu 13:** Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam thời kì 1939 - 1945 là

- A. đánh đổ đế quốc xâm lược để giành độc lập dân tộc.
- B. lật đổ phong kiến tay sai, giành ruộng đất cho dân cày.
- C. đánh đổ các giai cấp bóc lột để giành tự do, dân chủ.
- D. lật đổ chế độ phong kiến tay sai, cải thiện dân sinh.

**Câu 14:** Đây là hình thái của cao trào kháng Nhật cứu nước ở Việt Nam từ tháng 3 đến giữa tháng 8 năm 1945?

- A. Khởi nghĩa từng phần.
- B. Tổng khởi nghĩa.
- C. Khởi nghĩa toàn phần.
- D. Tổng tiến công.

**Câu 15:** Mục tiêu đấu tranh trước mắt của nhân dân Việt Nam trong phong trào dân chủ 1936 - 1939 là

- A. đòi độc lập dân tộc, đòi tự do, dân sinh, dân chủ.
- B. đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
- C. đánh đổ đế quốc Pháp giành độc lập.
- D. đòi độc lập dân tộc, ruộng đất dân cày.

**Câu 16:** Văn kiện nào sau đây đã tuyên bố sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945)?

- A. Cương lĩnh chính trị.
- B. Đường Kách mệnh.
- C. Luận cương chính trị.
- D. Tuyên ngôn độc lập.

**Câu 17:** Điểm khác biệt cơ bản giữa con đường giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc (hình thành trong những năm 20 của thế kỉ XX) so với các con đường cứu nước trước đó là về

- A. mục tiêu trước mắt.
- B. đối tượng cách mạng.
- C. khuynh hướng chính trị.
- D. lực lượng cách mạng.

**Câu 18:** Việc ba tổ chức cộng sản có sự chia rẽ sau đó thống nhất thành Đảng Cộng sản Việt Nam (1930) đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Xây dựng khối liên minh công nông vững chắc.
- B. Kết hợp hài hòa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp.
- C. Luôn chú trọng đấu tranh chống tư tưởng cục bộ.
- D. Xây dựng mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi.

**Câu 19:** Tháng 6 năm 1919, Nguyễn Ái Quốc đã gửi tới hội nghị Vec - xai văn kiện nào dưới đây?

- A. “Bản yêu sách của nhân dân An Nam”.
- B. “Đường Cách mệnh”.
- C. “Bản chế độ thực dân Pháp”.
- D. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”.

**Câu 20:** Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là gì?

- A. Độc lập và tự do.
- B. Tự do và hòa bình.
- C. Tự do và người cày có ruộng.
- D. Độc lập và người cày có ruộng.

**Câu 21:** Lực lượng cách mạng được xác định trong Luận Cương chính trị năm 1930 của Đảng là

- A. tư sản và công nhân.
- B. công nhân và tiểu tư sản.
- C. tư sản và tiểu tư sản.
- D. công nhân và nông dân.

**Câu 22:** Trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam, lần đầu tiên

- A. phương pháp đấu tranh vũ trang được sử dụng.
- B. nhiệm vụ chống đế quốc được thực hiện.
- C. giai cấp nông dân nắm quyền lãnh đạo.
- D. khối liên minh công - nông được hình thành.

**Câu 23:** Nội dung nào phản ánh **không** đúng ý nghĩa lịch sử của phong trào Cần vương (1885 - 1896)?

- A. Cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh chống Pháp của nhân dân Việt Nam.
- B. Chứng tỏ sự thất bại của con đường cứu nước theo hệ tư tưởng phong kiến.
- C. Làm chậm quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.
- D. Thể hiện ý chí đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân.

**Câu 24:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hệ thống chủ nghĩa xã hội nối liền từ châu Âu sang châu Á được đánh dấu bởi sự thành lập nước

- A. Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945).
- B. Cộng hòa Ấn Độ (1950).
- C. Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (1975).
- D. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949).

**Câu 25:** Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, Nhật Bản đề ra chính sách đối ngoại mới là do

- A. tác động của cục diện Chiến tranh lạnh.
- B. Mĩ cắt giảm dần sự bảo trợ về an ninh.
- C. có tiềm lực kinh tế - quốc phòng vượt trội.
- D. có tiềm lực kinh tế - tài chính vững mạnh.

**Câu 26:** Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936), xác định một trong những nhiệm vụ của cách mạng là “chống chế độ phản động thuộc địa” có nghĩa là chống

- A. bọn Pháp ở Đông Dương.
- B. bọn tay sai cho Pháp.
- C. nhân dân Pháp.
- D. đế quốc Pháp.

**Câu 27:** Cuộc đấu tranh của công nhân Ba son (8 - 1925) là mốc đánh dấu bước phát triển mới của phong trào công nhân Việt Nam vì

- A. lần đầu tiên đấu tranh đòi quyền lợi cho nhân dân lao động.
- B. đấu tranh có tổ chức, có mục tiêu chính trị và tinh thần đoàn kết quốc tế.
- C. đòi các quyền lợi về kinh tế và được thực dân Pháp đáp ứng hoàn toàn.
- D. có quy mô rộng lớn, sử dụng hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt.

**Câu 28:** Kết quả của cuộc đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ

- A. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.
- B. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.
- C. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.
- D. lực lượng chính trị chỉ giữ vai trò hỗ trợ.

**Câu 29:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kẻ thù chung của nhân dân châu Phi là chủ nghĩa

- A. dân tộc cực đoan.
- B. thực dân cũ.
- C. thực dân mới.
- D. phân biệt chủng tộc.

**Câu 30:** Tình hình chung của các nước Đông Bắc Á trong nửa sau thế kỉ XX là gì?

- A. Có sự phát triển về kinh tế, sau đó lâm vào tình trạng bất ổn về chính trị.
- B. Đạt thành tựu quan trọng trong công cuộc xây dựng đất nước.
- C. Sau khi giành độc lập, các nước đều đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- D. Đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân để giành độc lập dân tộc.

**Câu 31:** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 là đội tiên phong của giai cấp nào?

- A. Nông dân.
- B. Công nhân.
- C. Tư sản.
- D. Tiểu tư sản.

**Câu 32:** Trong những năm 1921 - 1924, Nguyễn Ái Quốc có vai trò gì đối với dân tộc Việt Nam?

- A. Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng cho sự ra đời một chính đảng vô sản ở Việt Nam.
- B. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc là con đường cách mạng vô sản.
- C. Trực tiếp đào tạo cán bộ chuẩn bị cho sự ra đời một chính đảng vô sản ở Việt Nam.
- D. Chuẩn bị về chính trị và tổ chức cho sự ra đời một chính đảng vô sản ở Việt Nam.

**Câu 33:** Những hạn chế của Luận Cương (1930) được Đảng Cộng sản Đông Dương khắc phục triệt để bởi nghị quyết của hội nghị

- A. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11 - 1939).
- B. Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (3 - 1945).
- C. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941).
- D. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936).

**Câu 34:** Sự thất bại của các khuynh hướng cứu nước cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX ở Việt Nam đặt ra yêu cầu phải

- A. đặt nhiệm vụ giải phóng giai cấp lên hàng đầu.
- B. tăng cường khối liên minh công - nông.
- C. kiên trì đấu tranh chỉ bằng phương pháp vũ trang.
- D. tìm ra con đường cứu nước mới.

**Câu 35:** Những giai cấp nào sau đây được hình thành trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

- A. Địa chủ và nông dân.
- B. Tư sản và tiểu tư sản.
- C. Địa chủ và công nhân.
- D. Công nhân và nông dân.

**Câu 36:** Nhận định nào sau đây phản ánh đúng về các mối quan hệ quốc tế trong nửa sau thế kỉ XX?

- A. Các nước mới giành độc lập không tham gia vào đời sống chính trị thế giới.

- B. Quan hệ quốc tế được mở rộng, đa dạng.
- C. Các nước lớn luôn đối đầu về quân sự.
- D. Cách mạng khoa học - kĩ thuật không ảnh hưởng đến quan hệ giữa các nước.

**Câu 37:** Nội dung nào *không* thuộc Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11/1939)?

- A. Tạm gác nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.
- B. Dùng bạo lực cách mạng để giành chính quyền.
- C. Đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- D. Thành lập mặt trận thống nhất của riêng Việt Nam.

**Câu 38:** Nhận xét nào sau đây **không** đúng về tính chất Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Bạo lực rõ nét.
- B. Dân tộc điển hình.
- C. Nhân dân sâu sắc.
- D. Dân chủ điển hình.

**Câu 39:** Bước chuẩn bị đầu tiên có tính chất quyết định đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. việc thành lập mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- C. sự ra đời đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.
- D. việc thành lập căn cứ địa Việt Bắc.

**Câu 40:** Tổ chức nào sau đây do giai cấp tư sản Việt Nam thành lập vào cuối thập niên 20 thế kỉ XX?

- A. Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Tân Việt cách mạng đảng.
- C. Đảng Lập hiến.
- C. Đảng Thanh niên.

----- HẾT -----

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm. Thí sinh không được sử dụng tài liệu.

Họ tên thí sinh:..... SBD;.....

MÃ ĐỀ: 101 (Đề lẻ)

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ và tên .....Số báo danh.....

**Câu 1:** Hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (7/1936) xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Đông Dương là

- A. chống phong kiến và tư sản.
- B. chống đế quốc và chống phong kiến.
- C. chống phong kiến, chống phát xít.
- D. chống đế quốc và tay sai

**Câu 2:** Quyết định Tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào Việt Nam. Đó là nội dung thể hiện trong Nghị quyết nào của Đảng?

- A. Nghị quyết của Đại hội Quốc dân Tân Trào.
- B. Nghị quyết của Đảng tại Hội nghị toàn quốc (14 đến 15/8/1945)
- C. Nghị quyết của Ban thường vụ Trung ương Đảng họp ngay trong đêm 9/3/1945.
- D. Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8.

**Câu 3:** Sự kiện đánh dấu thất bại hoàn toàn của khuynh hướng tư sản trước khuynh hướng vô sản là

- A. sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- B. sự phân hoá tích cực của Đảng Tân Việt.
- C. sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái.
- D. sự xuất hiện của ba tổ chức cộng sản.

**Câu 4:** Sự kiện nào chứng tỏ phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn chuyển sang đấu tranh tự giác?

- A. Chi bộ Cộng sản đầu tiên được thành lập (3/1929).
- B. Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son (8/1925).
- C. Ba tổ chức Cộng sản ra đời năm 1929.
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930.

**Câu 5:** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941 đã khẳng định nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt của cách mạng Đông Dương là

- A. giải phóng dân tộc
- B. chống chủ nghĩa phát xít Nhật
- C. giải phóng giai cấp
- D. chia lại ruộng đất

**Câu 6:** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp những nhân tố nào dưới đây?

- A. Phong trào công nhân, phong trào yêu nước, phong trào của tư sản dân tộc
- B. Chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân, phong trào yêu nước
- C. Chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân
- D. Phong trào công nhân, phong trào yêu nước, phong trào của tiểu tư sản

**Câu 7:** Biến đổi nào dưới đây **không** chứng tỏ phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi và Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới?

- A. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ hoàn toàn.
- B. Trật tự hai cực Ianta bị xói mòn do sự ra đời của các quốc gia độc lập.
- C. Từ những nước thuộc địa, hơn 100 quốc gia đã giành được độc lập.
- D. Sau khi giành độc lập, các quốc gia đều tiến lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 8:** Thủ đoạn nào thâm độc nhất của Pháp trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Đánh thuế nặng vào các mặt hàng nông sản.
- B. Tước đoạt ruộng đất của nông dân.
- C. Không cho nông dân tham gia sản xuất.
- D. Bắt nông dân đi phu phen, tạp dịch.

**Câu 9:** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã

- A. giải quyết sự khủng hoảng về đường lối lãnh đạo cách mạng
- B. xác định lực lượng cách mạng bao gồm công nhân và nông dân
- C. chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng
- D. đánh dấu phong trào công nhân bước đầu chuyển thành phong trào tự giác

**Câu 10:** Những tổ chức nào có vai trò ngày càng quan trọng trong việc giải quyết những vấn đề chung của nền kinh tế thế giới?

- A. Liên minh châu Âu và tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.
- B. Các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính khu vực và quốc tế.
- C. Liên hợp quốc và Liên minh châu Âu.
- D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

**Câu 11:** Khoa học có vai trò như thế nào trong cuộc Cách mạng khoa học kỹ thuật hiện đại?

- A. Trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- B. Là kết quả của quá trình cải tiến trong sản xuất.
- C. Gắn liền với kỹ thuật.
- D. Trở thành nguồn gốc của những tiến bộ kỹ thuật và công nghệ.

**Câu 12:** Việc Liên Xô trở thành một trong năm nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc có ý nghĩa như thế nào trong quan hệ quốc tế?

- A. Góp phần hạn chế sự thao túng của chủ nghĩa tư bản đối với Liên hợp quốc
- B. Thể hiện đây là một tổ chức có vai trò trong việc duy trì hòa bình, an ninh thế giới
- C. Khẳng định đây là tổ chức quốc tế lớn nhất được thành lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai
- D. Khẳng định vị thế của Liên Xô trong tổ chức Liên hợp quốc

**Câu 13:** Giữa thế kỉ XIX, tính chất xã hội Việt Nam là

- A. thuộc địa
- B. nửa thuộc địa
- C. nửa thuộc địa, nửa phong kiến
- D. quốc gia phong kiến độc lập

**Câu 14:** Trong những năm 20 của thế kỷ XX, ở Việt Nam có những khuynh hướng cách mạng chủ yếu nào?

- A. Tư sản và vô sản.
- B. Phong kiến, tư sản và vô sản.
- C. Phong kiến và vô sản.
- D. Phong kiến và tư sản.

**Câu 15:** Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam vì đã chuẩn bị

- A. lực lượng chính trị, vũ trang cho cách mạng Việt Nam.
- B. lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống đế quốc, phong kiến.
- C. nhân lực, vật lực tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. chính trị, tư tưởng, tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 16:** Nội dung nào dưới đây **không** là bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Đảng cần tập hợp, tổ chức các lực lượng yêu nước rộng rãi trong mặt trận dân tộc thống nhất.
- B. Đảng phải có đường lối đúng đắn, trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.
- C. Đảng phải nắm bắt tình hình thế giới và trong nước để đề ra chủ trương, biện pháp cách mạng phù hợp.
- D. Truyền bá lí luận giải phóng dân tộc vào giai cấp công nhân Việt Nam, coi đó là điều kiện tiên quyết để giải phóng dân tộc

**Câu 17:** Khẩu hiệu “Đánh đuổi Pháp – Nhật” được thay bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” được nêu ra trong

- A. Chỉ thị ‘Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta’
- B. Hội nghị toàn quốc của Đảng (từ 13 đến 15/8/1945).
- C. Nghị quyết của Đại hội quốc dân Tân Trào.

**D.** Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng (9/3/1945).

**Câu 18:** Nội dung nào **không** làm sáng tỏ cho nhận định: “*Phong trào cách mạng 1930 – 1931 là cuộc tập dượt lần thứ nhất chuẩn bị cho thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam*”?

**A.** Đây là phong trào cách mạng đầu tiên do Đảng lãnh đạo; khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân.

**B.** Khối liên minh công – nông được hình thành trên thực tế; Đảng Cộng sản Đông Dương được công nhận là phân bộ độc lập, trực thuộc quốc tế cộng sản.

**C.** Phong trào 1930 – 1931 có quy mô rộng lớn, mang tính chất triệt để, hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**D.** Phong trào 1930 – 1931 để lại cho Đảng Cộng sản Đông Dương nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về công tác tư tưởng, vai trò của liên minh công – nông và mặt trận dân tộc thống nhất, về lãnh đạo và tổ chức quần chúng đấu tranh.

**Câu 19:** Đóng vai trò chuẩn bị trực tiếp cho Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là Mặt trận

**A.** Dân chủ Đông Dương.

**B.** Thống nhất Dân tộc phản đế Đông Dương.

**C.** Việt Minh.

**D.** Liên Việt.

**Câu 20:** Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945 là

**A.** Liên minh công nông vững chắc

**B.** Phát xít Nhật bị Hồng quân Liên Xô và phe đồng minh đánh bại, kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương đã gục ngã

**C.** Sự lãnh đạo tài tình của Đảng cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh

**D.** Truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần đấu tranh kiên cường bất khuất của nhân dân ta

**Câu 21:** Sự kiện đánh dấu chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước và trở thành một hệ thống trên thế giới là thắng lợi của cuộc cách mạng

**A.** giải phóng dân tộc ở Châu Phi.

**B.** giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á.

**C.** dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu.

**D.** giải phóng dân tộc ở khu vực Mỹ Latinh.

**Câu 22:** Một trong những nguyên nhân khác biệt dẫn đến sự phát triển kinh tế Mỹ so với Nhật Bản và Tây Âu là

**A.** các công ty có trình độ tập trung tư bản cao, có khả năng cạnh tranh.

**B.** lãnh thổ rộng, tài nguyên thiên nhiên phong phú, lao động đông.

**C.** tận dụng tốt các điều kiện khách quan thuận lợi.

**D.** lao động có trình độ khoa học – kĩ thuật cao.

**Câu 23:** Đặc điểm của phong trào Cần vương là phong trào yêu nước

**A.** của các tầng lớp nông dân

**B.** theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến

**C.** theo khuynh hướng vô sản

**D.** theo khuynh hướng dân chủ tư sản

**Câu 24:** Sự kiện 33 nước châu Âu cùng Mỹ và Canada kí kết định ước Henxinki (1975) có tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

**A.** Tình trạng đối đầu giữa phe TBCN và XHCN ngày càng phát triển.

**B.** Mỹ củng cố quan hệ với các nước phương Tây để chống lại các nước XHCN.

**C.** Đánh dấu sự chấm dứt đối đầu giữa Đông Âu XHCN và Tây Âu TBCN ở châu Âu.

**D.** Mở ra chiều hướng và điều kiện giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp.

**Câu 25:** Tổ chức cách mạng theo khuynh hướng vô sản đầu tiên ở Việt Nam là

**A.** Tân Việt Cách mạng đảng.

**B.** Tâm tâm xã.

C. Việt Nam Quốc dân đảng.

D. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

**Câu 26:** So với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), sự phát triển của Liên minh châu Âu (EU) có điểm khác biệt gì?

- A. Hợp tác, giúp đỡ các nước trong khu vực phát triển kinh tế
- B. Quá trình hợp tác, mở rộng thành viên diễn ra khá lâu dài
- C. Hạn chế sự can thiệp và chi phối của các cường quốc
- D. Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ khu vực

**Câu 27:** Ý nghĩa quan trọng hàng đầu của cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 là

- A. cuộc tập dượt lần thứ hai của Đảng chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám 1945.
- B. Đảng thấy được những hạn chế của mình trong công tác mặt trận, vấn đề dân tộc...
- C. Tập hợp được lực lượng chính trị hùng hậu trong mặt trận dân tộc thống nhất.
- D. Đội ngũ cán bộ đảng viên được rèn luyện, thử thách và trưởng thành.

**Câu 28:** Điểm mới của Hội nghị tháng 5/1941 so với Hội nghị tháng 11/1939 Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương là

- A. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương
- B. Đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, chống đế quốc và phong kiến
- C. Thành lập mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi để chống đế quốc
- D. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thực hiện giảm tô, giảm tức

**Câu 29:** Hiệp ước nào đánh dấu nhà Nguyễn đã đầu hàng hoàn toàn thực dân Pháp?

- A. Hắc Măng.
- B. Giáp Tuất.
- C. Nhâm Tuất.
- D. Patonót.

**Câu 30:** Xác định hình thức và phương pháp của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam

- A. là một cuộc cách mạng bạo lực có kết hợp đấu tranh chính trị và vũ trang.
- B. khởi nghĩa từ đô thị rồi lan ra các vùng nông thôn, đấu tranh chính trị là chủ yếu.
- C. khởi nghĩa từ nông thôn tiến vào thành thị, đấu tranh vũ trang là chủ yếu.
- D. là một cuộc cách mạng hòa bình có kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

**Câu 31:** Cuộc khởi nghĩa vũ trang lớn và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là

- A. khởi nghĩa Bãi Sậy.
- B. Khởi nghĩa nông dân Yên Thế.
- C. khởi nghĩa Ba Đình.
- D. khởi nghĩa Hương Khê.

**Câu 32:** Từ nửa sau những năm 70 của thế kỉ XX, một trong những thay đổi lớn trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản là

- A. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á
- B. chú trọng quan hệ với Trung Quốc
- C. chỉ liên minh chặt chẽ với Mỹ
- D. coi trọng quan hệ với Đông Âu

**Câu 33:** Tính chất điển hình của cuộc cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là

- A. dân chủ tư sản kiểu cũ
- B. dân tộc dân chủ nhân dân
- C. giải phóng dân tộc
- D. dân chủ tư sản kiểu mới

**Câu 34:** Nguyên nhân chủ yếu buộc Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh là

- A. sự vươn lên của Nhật Bản, Tây Âu cạnh tranh mạnh mẽ
- B. sự khủng hoảng trầm trọng của Liên Xô cuối những năm 80 của thế kỉ XX
- C. tác động của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ và xu thế toàn cầu hóa
- D. cuộc chạy đua vũ trang làm cho hai nước tốn kém, suy giảm nhiều mặt

**Câu 35:** Sự kiện đánh dấu bước đầu thắng thế của khuynh hướng vô sản trước khuynh hướng tư sản là

- A. sự thành lập các tổ chức cách mạng.
- B. sự ra đời của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- C. sự ra đời các tổ chức cộng sản năm 1929.

D. sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930.

**Câu 36:** Ngày 13-8-1945, ngay khi nhận được những thông tin về việc Nhật Bản sắp đầu hàng Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh lập tức thành lập cơ quan nào?

- A. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc
- B. Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam
- C. Ủy ban lâm thời Khu giải phóng
- D. Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ

**Câu 37:** Khởi nghĩa Yên Thế có điểm gì khác so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương?

- A. Phản đối thái độ của triều đình Huế
- B. Đông đảo quần chúng nhân dân tham gia
- C. Do sĩ phu, văn thân lãnh đạo
- D. Là phong trào đấu tranh tự vệ

**Câu 38:** Hậu quả lớn nhất mà cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 gây ra đối với xã hội Việt Nam là gì?

- A. Nông dân phải chịu cảnh sưu cao, thuế nặng.
- B. Làm trầm trọng thêm tình trạng đói khổ của các tầng lớp nhân dân lao động.
- C. Công nhân bị sa thải, đồng lương ít ỏi.
- D. Số đông tư sản dân tộc gặp khó khăn trong kinh doanh.

**Câu 39:** Nội dung nào dưới đây **không** nằm trong nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng 11-1939 ?

- A. Đưa vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- B. Tạm gác nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.
- C. Dùng bạo lực cách mạng để giành chính quyền.
- D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

**Câu 40:** Nét nổi bật nhất của cuộc vận động dân chủ 1936-1939 là gì?

- A. Tập hợp được một lực lượng công – nông hùng mạnh.
- B. Tư tưởng và chủ trương của Đảng được phổ biến, trình độ chính trị và công tác của đảng viên được nâng cao.
- C. Đảng đã tập hợp được một lực lượng quần chúng đông đảo, sử dụng hình thức, phương pháp đấu tranh phong phú.
- D. Uy tín và ảnh hưởng của Đảng được mở rộng và ăn sâu trong quần chúng nhân dân

----- HẾT -----